

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH LỢI  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 14-10-2021  
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Khanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Phương Anh
2. Bà Kim Thị Sà Mết

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Nhựt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị Hồng Y, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang (Có đơn xin vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Trần Bá L, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Đơn khởi kiện đề ngày 23/02/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đỗ Thị Hồng Y trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị và anh L tự nguyện chung sống như vợ chồng vào năm 2018. Đến năm 2019 có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20/11/2019. Thời gian đầu, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc nhưng đến giữa tháng 9 năm 2020 xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị và anh L thường xuyên cãi nhau, không ai còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau; anh L sống không chung thủy nên chị và anh L đã ly thân từ tháng 9 năm 2020 cho đến nay. Nay chị nhận thấy cuộc sống vợ

chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh L.

- Về con chung: Chị xác định, chị và anh L có 01 con chung tên là Trần Hạo T, sinh ngày 17/9/2019. Hiện cháu T đang sống với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu anh L cấp dưỡng mỗi tháng 800.000 đồng, cấp dưỡng đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị xác định không có nợ chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

*Bị đơn anh Trần Bá L trình bày:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh L không có văn bản trình bày ý kiến. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi đã tiến hành lấy lời khai anh L tại Ấp T, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu nhưng không lấy được lời khai do anh L không có nhà. Chính quyền địa phương xác định anh L có đăng ký thường trú và sinh sống tại địa chỉ Ấp T, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

*\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu phát biểu việc tuân theo pháp luật của Tòa án và quan điểm giải quyết vụ án:* Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Y đối với anh L, cho chị Y và anh L ly hôn; về con chung: Giao con chung tên Trần Hạo T cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng; về cấp dưỡng: Buộc anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 800.000 đồng/tháng đến khi cháu T đủ 18 tuổi; về tài sản chung và nợ chung: Chị Y xác định không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Chị Y và anh L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, sau khi thảo luận Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã triệu tập anh Trần Bá L hợp lệ lần thứ hai, nhưng tại phiên tòa hôm nay anh L vắng mặt không rõ lý do và chị Y có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Y và anh L.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Y khởi kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn với bị đơn anh Trần Bá L, nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ

luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là anh L hiện đang cư trú tại Ấp T, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Quan hệ hôn nhân: Chị Y và anh L tự nguyện sống chung như vợ chồng vào năm 2018; đến năm 2019 có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 20/11/2019 nên hôn nhân của chị Y và anh L là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Chị Y xác định, chị Y và anh L xảy ra nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng. Nguyên nhân do anh L và chị Y thường xuyên cãi nhau và không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên chị Y và anh L đã ly thân từ tháng 9 năm 2020 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân được hình thành trên nguyên tắc tự nguyện, tình cảm vợ chồng phải xuất phát từ hai phía. Chị Y xác định, chị Y và anh L không còn quan tâm, chăm sóc nhau và đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2020 đến nay. Cho thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, thực tế không thể hàn gắn, đời sống chung giữa chị Y và anh L đã không thể tiếp tục duy trì và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Y, xử cho chị Y được ly hôn với anh L.

[4] Về con chung: Chị Y xác định, chị Y và anh L có 01 con chung tên là Trần Hạo T, sinh ngày 17/9/2019. Hiện cháu T đang sống với chị Y. Khi ly hôn, chị Y yêu cầu trực tiếp nuôi con chung. Xét thấy, cháu T hiện dưới 36 tháng tuổi và đang sống với chị Y nên căn cứ Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử có cơ sở giao cháu Trần Hạo T cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung 800.000 đồng/tháng đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Xét thấy, theo quy định tại khoản 1 Điều 107 Luật Hôn nhân và gia đình thì “*Nghĩa vụ cấp dưỡng được thực hiện giữa cha, mẹ và con...*” và khoản 2 Điều 82 quy định “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Căn cứ vào khả năng cũng như nhu cầu thiết yếu để nuôi con chung, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Y, buộc anh L phải cấp dưỡng nuôi con là 800.000 đồng/tháng, kể từ ngày 14/10/2021 đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Y xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình; anh L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

[7] Như đã phân tích, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Kiểm sát viên.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### ***Tuyên xử:***

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Thị Hồng Y. Cho chị Đỗ Thị Hồng Y được ly hôn với anh Trần Bá L.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Hạo T, sinh ngày 17/9/2019 cho chị Đỗ Thị Hồng Y trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, hiện cháu T đang sống cùng với chị Y. Buộc anh Trần Bá L phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng. Thời hạn cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 14/10/2021 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Y xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thị Hồng Y phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình. Chị Y đã nộp tạm ứng 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0008584 ngày 12/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi nên chuyển thu án phí. Anh Trần Bá L phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Án xử công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện V;
- Ủy ban nhân dân xã L, huyện V;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
ĐÃ KÝ**

**Nguyễn Duy Khanh**